

Số: 1716 /QĐ-UBND

TP. Hưng Yên, ngày 03 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất cho
Nhân dân làm nhà ở trên địa bàn thành phố Hưng Yên đợt 09 năm 2024**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013; Luật đấu giá tài sản ngày 17/11/2016;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về thu tiền sử dụng đất; số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật đất đai; số 12/2024/NĐ-CP ngày 05/02/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về giá đất và Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai; số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính: số 76/2014/TT-BTC ngày 30/6/2014 hướng dẫn một số điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất; số 332/2016/TT-BTC ngày 26/12/2016 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 30/6/2014 hướng dẫn một số điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất; số 10/2018/TT-BTC ngày 30/01/2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 30/6/2014 hướng dẫn một số điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất; số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 về quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP ngày 04/4/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tư pháp Quy định việc tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất;

Căn cứ Nghị quyết 302/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên ban hành Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2023-2025;

Căn cứ Quyết định số 1306/QĐ-UBND ngày 10/5/2017 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất và công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-UBND ngày 15/01/2024 của UBND thành phố Hưng Yên về việc phân công nhiệm vụ và thẩm quyền ký văn bản của Chủ tịch UBND, các Phó Chủ tịch và phân công nhiệm vụ các Ủy viên Ủy ban nhân dân thành phố, nhiệm kỳ 2021 - 2026;

Căn cứ Quyết định số 1248/QĐ-UBND ngày 19/4/2024 của UBND thành phố Hưng Yên về việc phê duyệt phương án đấu giá cụ thể và tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất cho Nhân dân làm nhà ở các thửa đất tại các khu đấu giá trên địa bàn thành phố Hưng Yên đợt 09 năm 2024;

Căn cứ các Biên bản đấu giá tài sản của 07 lượt đấu ngày 18/5/2024 của Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản - Sở Tư pháp tỉnh Hưng Yên;

Theo đề nghị của Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố tại Tờ trình số 300/TTr-TCKH ngày 24/5/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất cho Nhân dân làm nhà ở trên địa bàn thành phố Hưng Yên đợt 09 năm 2024 được tổ chức đấu giá ngày 18/5/2024, cụ thể như sau:

- Tổng số tiền trúng đấu giá: **66.771.329.000 đồng** (Sáu mươi sáu tỷ, bảy trăm bảy mươi một triệu, ba trăm hai mươi chín nghìn đồng);
- Tổng số thửa đất trúng đấu giá: 20 thửa đất;
- Diện tích trúng đấu giá: 2.238,96m²;
- Hình thức giao đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất;
- Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài;
- Vị trí, diện tích các thửa đất trúng đấu giá; thông tin người trúng đấu giá: (Có danh sách người trúng đấu giá kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Chi cục Thuế khu vực Thành phố Hưng Yên - Kim Động gửi Thông báo nộp tiền trúng đấu giá bằng văn bản cho người trúng đấu giá quyền sử dụng đất; đôn đốc, hướng dẫn người trúng đấu giá nộp tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất vào tài khoản tạm thu của Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố để chờ xử lý nộp ngân sách nhà nước và chịu trách nhiệm thông tin đến người trúng đấu giá về thời gian và thời hạn nộp tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất quy định tại khoản 4 Điều này.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố có trách nhiệm nộp ngân sách nhà nước và xác định chi phí thực hiện GPMB, xây dựng hạ tầng kỹ thuật để thực hiện điều tiết 100% từ tiền sử dụng đất đối với từng khu dân cư, vị trí đấu giá (theo Quy định tại Nghị quyết 302/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND tỉnh Hưng Yên).

3. Phòng Tài nguyên - Môi trường thành phố, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố và các cơ quan có liên quan thực hiện các thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định.

4. Người trúng đấu giá nộp số tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất theo Quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất của UBND thành phố, đồng thời chấp hành thời hạn nộp tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của Luật Quản lý thuế và thông báo nộp tiền sử dụng đất của Chi cục Thuế khu vực Thành phố Hưng Yên - Kim Động.

Người trúng đấu giá không nộp tiền hoặc nộp không đủ tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất trong vòng 120 ngày kể từ ngày có Quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá thì UBND thành phố hủy quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định. Toàn bộ số tiền đặt trước không được hoàn trả lại và phải nộp ngân sách nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố; Trưởng các phòng: Tài chính - Kế hoạch, Quản lý đô thị, Tài nguyên - Môi trường; Giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố; Chi cục trưởng Chi cục Thuế khu vực Thành phố Hưng Yên - Kim Động; Chủ tịch UBND các xã có khu đấu giá, các ông (bà) có tên tại Điều 1 và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*sl*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- Công thông tin điện tử TP;
- Lưu: TCKH⁽⁰³⁾, VT. *sl*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

Phạm Quốc Hoàn

Phạm Quốc Hoàn

PHỤ LỤC CHI TIẾT
KẾT QUẢ TRÚNG ĐẦU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT ĐỢT 09 NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số 1716 /QĐ-UBND ngày 03/16/2024 của UBND thành phố Hưng Yên)

TT	Họ và tên	Địa chỉ	Thửa đất đầu giá	Diện tích	Giá bán		Ghi chú
					Giá trúng	Thành tiền	
I	KDC mới thôn Đoàn Thượng, xã Bảo Khê (phía Nam đường Chợ Dốc Lã) do UBND xã Bảo Khê làm chủ đầu tư						
1	Đào Thanh Tuấn	Đội 3, Thuận Hưng, Khoái Châu, Hưng Yên	LK-14	100,00	17.500.000	1.750.000.000	
2	Nguyễn Trường Giang	Thôn Đìa, Bình Minh, Thanh Oai, Hà Nội	LK-18	98,44	18.000.000	1.771.920.000	
3	Lưu Như Đăng	Bình Cách, Bình Xuyên, Bình Giang, Hải Dương	LK-19	104,90	19.400.000	2.035.060.000	
4	Nguyễn Trường Giang	Thôn Đìa, Bình Minh, Thanh Oai, Hà Nội	LK-21	113,47	21.700.000	2.462.299.000	
	Tổng:			416,81		8.019.279.000	
II	KDC mới đường trục xã Bảo Khê (vị trí số 01), thành phố Hưng Yên do UBND thành phố làm chủ đầu tư						
1	Trần Quang Bằng	Đồng Minh, Đoàn Đào, Phù Cừ, Hưng Yên (Liên hệ: Kim Đăng, Lam Sơn, thành phố Hưng Yên, Hưng Yên)	01	107,25	21.400.000	2.295.150.000	
	Tổng:			107,25		2.295.150.000	
III	KDC mới xã Trung Nghĩa, thành phố Hưng Yên (phía Tây Nam ngã tư Quốc lộ 38B và đường nối 2 Cao tốc) do UBND xã Trung Nghĩa làm chủ đầu tư						
1	Đỗ Thị Mai	Số 36, Nhân Dục, Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, Hưng Yên	LK-1	100,00	36.200.000	3.620.000.000	
2	Trần Khoái Trường	Vạn Tường, Bảo Khê, thành phố Hưng Yên, Hưng Yên	LK-2	100,00	32.300.000	3.230.000.000	

TT	Họ và tên	Địa chỉ	Thửa đất đấu giá	Diện tích	Giá bán		Ghi chú
					Giá trúng	Thành tiền	
3	An Đức Tài	Số 30 Phùng Chí Kiên, An Tào, thành phố Hưng Yên, Hưng Yên	LK-3	100,00	30.100.000	3.010.000.000	
4	An Đức Tài	Số 30 Phùng Chí Kiên, An Tào, thành phố Hưng Yên, Hưng Yên	LK-4	100,00	31.500.000	3.150.000.000	
5	Phạm Duy Thắng	Thượng Bì, Yết Kiêu, Gia Lộc, Hải Dương	LK-5	100,00	30.900.000	3.090.000.000	
6	Lương Quang Chiến	Linh Khê, Thanh Quang, Nam Sách, Hải Dương	LK-6	100,00	31.100.000	3.110.000.000	
7	Ngô Duy Luật	72/190 Nguyễn Trãi, Lê Lợi, thành phố Hưng Yên, Hưng Yên (Liên hệ: Số 197 Chùa Chuông, Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, Hưng Yên)	LK-7	100,00	31.300.000	3.130.000.000	
8	Lương Quang Chiến	Linh Khê, Thanh Quang, Nam Sách, Hải Dương	LK-8	100,00	31.500.000	3.150.000.000	
9	Nguyễn Đình Tùng	Minh Khai, thị trấn Vương, Tiên Lữ, Hưng Yên	LK-9	100,00	30.900.000	3.090.000.000	
10	Bùi Ngọc Bích	Chung cư PH, Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, Hưng Yên	LK-10	100,00	32.400.000	3.240.000.000	
11	Nguyễn Đức Sơn	Số 35 Yết Kiêu, An Tào, thành phố Hưng Yên, Hưng Yên	LK-11	155,50	36.700.000	5.706.850.000	
12	Lê Tuấn Duy	Số 42B Bãi Sậy, Minh Khai, thành phố Hưng Yên, Hưng Yên	LK-12	145,00	32.800.000	4.756.000.000	
13	Lê Tuấn Duy	Số 42B Bãi Sậy, Minh Khai, thành phố Hưng Yên, Hưng Yên	LK-13	134,45	31.400.000	4.221.730.000	
14	Đặng Thị Liên	287 Điện Biên, Quang Trung, thành phố Hưng Yên, Hưng Yên	LK-14	123,95	33.600.000	4.164.720.000	
15	Vũ Thị Nguyên	Số 19 Lê Hữu Trác, Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, Hưng Yên	LK-15	156,00	37.100.000	5.787.600.000	
	Tổng:			1.714,90		56.456.900.000	
	TỔNG CỘNG:			2.238,96		66.771.329.000	